

KẾ HOẠCH
Dạy học hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp năm học 2025-2026

Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 328/KH-NCP của trường THPT Nguyễn Công Phương ngày 30 tháng 8 năm 2025 về Hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026.

Trường THPT Nguyễn Công Phương xây dựng kế hoạch dạy học Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2025 - 2026, với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU - YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp hình thành, phát triển ở học sinh năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình GDPT 2018.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn, đồng thời bồi dưỡng cho học sinh tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành ở cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở. Kết thúc giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp, học sinh có khả năng thích ứng với các điều kiện sống, học tập và làm việc khác nhau; thích ứng với những thay đổi của xã hội hiện đại; có khả năng tổ chức cuộc sống, công việc và quản lý bản thân; có khả năng phát triển hứng thú nghề nghiệp và ra quyết định lựa chọn được nghề nghiệp tương lai; xây dựng được kế hoạch rèn luyện đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp và trở thành người công dân có ích.

2. Yêu cầu

- Về phẩm chất: hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học đã được quy định trong Chương trình GDPT 2018.

- Về năng lực: hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp hình thành và phát triển ở học sinh các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề

và sáng tạo được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp.

II. NỘI DUNG

2.1. Thời lượng thực hiện chương trình

- Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là 3 tiết/tuần.

2.2. Phân phối chương trình

(Phụ lục 01 kèm theo)

2.3. Kiểm tra, đánh giá

- Nội dung kiểm tra, đánh giá: Bao gồm nội dung các lĩnh vực đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Hình thức kiểm tra, đánh giá: Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá. Khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên qua hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành,...; kiểm tra định kì thông qua bài thực hành, dự án, sản phẩm học tập, ...

- Hình thức đánh giá đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức Đạt, Chưa đạt theo quy định tại Điều 5, mục 3 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Cách thực hiện:

+ Đối với kiểm tra thường xuyên, giáo viên dạy học lĩnh vực nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với lĩnh vực đó theo kế hoạch.

+ Đối với kiểm tra định kì, bài kiểm tra được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và thực hiện theo khung chương trình đã quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

3.1. Đối với lãnh đạo nhà trường

- Lãnh đạo nhà trường quán triệt, chỉ đạo việc tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định.

- Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo các tổ bộ môn xây dựng KHBD các chủ đề và đảm bảo đúng thời lượng và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị; phân chia TKB dạy học; kiểm tra việc xây dựng KH bài dạy của giáo viên; phối hợp kiểm tra việc thực hiện giảng dạy, đánh giá của giáo viên.

- Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất chỉ đạo việc bố trí phòng học và CSVC cần thiết để tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất; phối hợp kiểm tra việc thực hiện giảng dạy, đánh giá của giáo viên.

3.2. Đối với tổ chuyên môn và giáo viên

- Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm trực tiếp kiểm tra và duyệt KHBD của giáo viên trước khi tổ chức dạy học các chủ đề do tổ chuyên môn đảm nhận giảng dạy.

- Giáo viên giảng dạy thực hiện việc soạn giảng, lên lớp và tổ chức kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, công bằng, minh bạch; theo dõi sự chuyên cần của học sinh và ghi sổ đầu bài theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

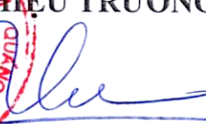
- Tiết dạy hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp được tính như tiết dạy chính khóa cho từng giáo viên.

- Kinh phí cho các hoạt động sinh hoạt dưới cờ thực hiện đúng quy định hiện hành và huy động sự hỗ trợ từ xã hội hóa.

Trên đây là kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2025-2026 của Trường THPT Nguyễn Công Phương. Đề nghị các bộ phận và cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- BGH;
- TCM;
- Website trường;
- Lưu: VT; kqv.

 **KT. HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Kiều Quang Vũ



BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 10

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
1	1	1	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
2	1	2	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
3	1	3	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
4	2	4	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
5	2	5	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
6	2	6	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
7	3	7	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
8	3	8	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
9	3	9	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
10	4	10	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
11	4	11	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
12	4	12	Chủ đề 1: Phát huy truyền thống nhà trường	
13	5	13	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	
14	5	14	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	
15	5	15	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	
16	6	16	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	
17	6	17	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	
18	6	18	Chủ đề 2: Khám phá bản thân	
19	7	19	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
20	7	20	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
21	7	21	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
22	8	22	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
23	8	23	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
24	8	24	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
25	9	25	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
26	9	26	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
27	9	27	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
28	10	28	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
29	10	29	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
30	10	30	Kiểm tra đánh giá giữa kì 1	
31	11	31	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
32	11	32	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
33	11	33	Chủ đề 3: Rèn luyện bản thân	
34	12	34	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
35	12	35	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
36	12	36	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
37	13	37	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 10

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
38	13	38	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
39	13	39	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
40	14	40	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
41	14	41	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
42	14	42	Chủ đề 4: Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp	
43	15	43	Chủ đề 5: Trách nhiệm với gia đình	
44	15	44	Chủ đề 5: Trách nhiệm với gia đình	
45	15	45	Chủ đề 5: Trách nhiệm với gia đình	
46	16	46	Chủ đề 5: Trách nhiệm với gia đình	
47	16	47	Chủ đề 5: Trách nhiệm với gia đình	
48	16	48	Chủ đề 5: Trách nhiệm với gia đình	
49	17	49	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
50	17	50	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
51	17	51	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
52	18	52	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
53	18	53	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
54	18	54	Đánh giá cuối kỳ I	
55	19	55	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
56	19	56	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
57	19	57	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
58	20	58	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
59	20	59	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
60	20	60	Chủ đề 6: Tham gia xây dựng cộng đồng	
61	21	61	Chủ đề 7: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
62	21	62	Chủ đề 7: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
63	21	63	Chủ đề 7: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
64	22	64	Chủ đề 7: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
65	22	65	Chủ đề 7: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
66	22	66	Chủ đề 7: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
67	23	67	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
68	23	68	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
69	23	69	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
70	24	70	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
71	24	71	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
72	24	72	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
73	25	73	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
74	25	74	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 10

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
75	25	75	Chủ đề 8: Bảo vệ môi trường tự nhiên	
76	26	76	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
77	26	77	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
78	26	78	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
79	27	79	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
80	27	80	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
81	27	81	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
82	28	82	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
83	28	83	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
84	28	84	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
85	29	85	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
86	29	86	Chủ đề 9: Tìm hiểu nghề nghiệp	
87	29	87	Kiểm tra đánh giá giữa kì 2	
88	30	88	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
89	30	89	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
90	30	90	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
91	31	91	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
92	31	92	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
93	31	93	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
94	32	94	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
95	32	95	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
96	32	96	Chủ đề 10: Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp	
97	33	97	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	
98	33	98	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	
99	33	99	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	
100	34	100	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	
101	34	101	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	

THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 10

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
102	34	102	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	
103	35	103	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	
104	35	104	Chủ đề 11: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp	
105	35	105	Đánh giá cuối kỳ II	

THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HỒ TN HN 11

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
1	1	1	Xây dựng và phát triển nhà trường	
2	1	2	Xây dựng và phát triển nhà trường	
3	1	3	Xây dựng và phát triển nhà trường	
4	2	4	Xây dựng và phát triển nhà trường	
5	2	5	Xây dựng và phát triển nhà trường	
6	2	6	Xây dựng và phát triển nhà trường	
7	3	7	Xây dựng và phát triển nhà trường	
8	3	8	Xây dựng và phát triển nhà trường	
9	3	9	Xây dựng và phát triển nhà trường	
10	4	10	Khám phá bản thân	
11	4	11	Khám phá bản thân	
12	4	12	Khám phá bản thân	
13	5	13	Khám phá bản thân	
14	5	14	Khám phá bản thân	
15	5	15	Khám phá bản thân	
16	6	16	Khám phá bản thân	
17	6	17	Khám phá bản thân	
18	6	18	Khám phá bản thân	
19	7	19	Khám phá bản thân	
20	7	20	Khám phá bản thân	
21	7	21	Khám phá bản thân	
22	8	22	Rèn luyện bản thân	
23	8	23	Rèn luyện bản thân	
24	8	24	Rèn luyện bản thân	
25	9	25	Rèn luyện bản thân	
26	9	26	Rèn luyện bản thân	
27	9	27	Rèn luyện bản thân	
28	10	28	Rèn luyện bản thân	
29	10	29	Rèn luyện bản thân	
30	10	30	Kiểm tra giữa kỳ I	
31	11	31	Rèn luyện bản thân	
32	11	32	Rèn luyện bản thân	
33	11	33	Rèn luyện bản thân	
34	12	34	Rèn luyện bản thân	
35	12	35	Rèn luyện bản thân	
36	12	36	Rèn luyện bản thân	
37	13	37	Rèn luyện bản thân	
38	13	38	Rèn luyện bản thân	
39	13	39	Rèn luyện bản thân	
40	14	40	Trách nhiệm với gia đình	
41	14	41	Trách nhiệm với gia đình	
42	14	42	Trách nhiệm với gia đình	
43	15	43	Trách nhiệm với gia đình	
44	15	44	Trách nhiệm với gia đình	

THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 11

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
45	15	45	Trách nhiệm với gia đình	
46	16	46	Trách nhiệm với gia đình	
47	16	47	Trách nhiệm với gia đình	
48	16	48	Trách nhiệm với gia đình	
49	17	49	Phát triển cộng đồng	
50	17	50	Phát triển cộng đồng	
51	17	51	Phát triển cộng đồng	
52	18	52	Phát triển cộng đồng	
53	18	53	Phát triển cộng đồng	
54	18	54	Kiểm tra cuối kỳ I	
55	19	55	Phát triển cộng đồng	
56	19	56	Phát triển cộng đồng	
57	19	57	Phát triển cộng đồng	
58	20	58	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
59	20	59	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
60	20	60	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
61	21	61	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
62	21	62	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
63	21	63	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
64	22	64	Bảo vệ môi trường	
65	22	65	Bảo vệ môi trường	
66	22	66	Bảo vệ môi trường	
67	23	67	Bảo vệ môi trường	
68	23	68	Bảo vệ môi trường	
69	23	69	Bảo vệ môi trường	
70	24	70	Bảo vệ môi trường	
71	24	71	Bảo vệ môi trường	
72	24	72	Bảo vệ môi trường	
73	25	73	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
74	25	74	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
75	25	75	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
76	26	76	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
77	26	77	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
78	26	78	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
79	27	79	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	

THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 11

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
80	27	80	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
81	27	81	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
82	28	82	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
83	28	83	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
84	28	84	Các nhóm nghề cơ bản và yêu cầu của thị trường lao động	
85	29	85	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
86	29	86	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
87	29	87	Kiểm tra giữa kỳ II	
88	30	88	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
89	30	89	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
90	30	90	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
91	31	91	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
92	31	92	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
93	31	93	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
94	32	94	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
95	32	95	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
96	32	96	Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với nhóm nghề lựa chọn	
97	33	97	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	

THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 11

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
98	33	98	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	
99	33	99	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	
100	34	100	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	
101	34	101	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	
102	34	102	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	
103	35	103	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	
104	35	104	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn	
105	35	105	Kiểm tra cuối kỳ II	

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 12

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
1	1	1	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
2	1	2	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
3	1	3	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
4	2	4	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
5	2	5	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
6	2	6	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
7	3	7	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
8	3	8	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
9	3	9	Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	
10	4	10	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
11	4	11	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
12	4	12	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
13	5	13	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
14	5	14	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
15	5	15	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
16	6	16	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
17	6	17	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
18	6	18	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
19	7	19	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
20	7	20	Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	
21	7	21	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân	
22	8	22	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân	
23	8	23	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân	
24	8	24	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân	
25	9	25	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân	
26	9	26	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân	
27	9	27	Đánh giá giữa kì I	
28	10	28	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
29	10	29	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
30	10	30	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
31	11	31	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
32	11	32	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
33	11	33	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
34	12	34	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
35	12	35	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
36	12	36	Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân (tiếp)	
37	13	37	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 12

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
38	13	38	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
39	13	39	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
40	14	40	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
41	14	41	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
42	14	42	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
43	15	43	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
44	15	44	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
45	15	45	Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	
46	16	46	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
47	16	47	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
48	16	48	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
49	17	49	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
50	17	50	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
51	17	51	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
52	18	52	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
53	18	53	Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	
54	18	54	Đánh giá cuối kì I	
55	19	55	Chủ đề 6: Chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
56	19	56	Chủ đề 6: Chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
57	19	57	Chủ đề 6: Chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
58	20	58	Chủ đề 6: Chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
59	20	59	Chủ đề 6: Chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
60	20	60	Chủ đề 6: Chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	
61	21	61	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
62	21	62	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
63	21	63	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
64	22	64	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
65	22	65	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
66	22	66	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
67	23	67	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
68	23	68	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
69	23	69	Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	
70	24	70	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
71	24	71	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
72	24	72	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
73	25	73	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HĐ TN HN 12

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
74	25	74	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
75	25	75	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
76	26	76	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
77	26	77	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
78	26	78	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
79	27	79	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
80	27	80	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
81	27	81	Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	
82	28	82	Đánh giá giữa kì II	
83	28	83	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
84	28	84	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
85	29	85	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
86	29	86	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
87	29	87	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
88	30	88	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
89	30	89	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
90	30	90	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
91	31	91	Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	
92	31	92	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
93	31	93	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
94	32	94	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	

THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH HỌC TN HN 12

TT	Tuần	Tiết PPCT	Tên bài học	Ghi chú
95	32	95	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
96	32	96	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
97	33	97	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
98	33	98	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
99	33	99	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
100	34	100	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
101	34	101	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
102	34	102	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
103	35	103	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
104	35	104	Chủ đề 10: Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường mới	
105	35	105	Đánh giá cuối kì II	